

Bản án số: 37/2024/HS-ST

Ngày: 03/5/2024

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KINH MÔN, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Khánh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Chí Dựng

2. Bà Nguyễn Thị Lựu

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hiền Lương - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Long - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 5 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương và điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh H xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2024/QĐXXST ngày 19/4/2024 đối với bị cáo:

Trần Chung T, sinh năm 1984, trú tại: KDC N, phường H, thị xã K, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Xuân Q (đã chết) và bà Hoàng Thị T1. Bị cáo có vợ là Vũ Thị N (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2007. Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

Năm 2017, Trần Chung T bị Công an huyện N, tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quyết định số 74/QĐ – XPVPHC ngày 23/02/2017. Ngày 24/02/2017, T đã thực hiện xong nghĩa vụ nộp phạt.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/12/2023 đến ngày 28/12/2023, sau đó chuyển sang biện pháp tạm giam, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H. Có mặt.

- Người chứng kiến:

1. Anh Mạc Văn C, sinh năm 1981. Vắng mặt

2. Anh Nguyễn Văn Q1, sinh năm 1985. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 19/12/2023, Trần Chung T đi nhờ xe của một người đi đường đến khu vực ngã tư L, huyện A, thành phố Hải Phòng, mục đích mua ma túy loại Heroine về để sử dụng và bán kiếm lời. T gặp một người đàn ông không quen biết mua được 04 gói ma túy dạng chất bột dạng cục màu trắng được gói bằng giấy màu trắng có vạch kẻ với giá 400.000 đồng. Sau đó T đi nhờ xe của người đi đường về chỗ ở của T. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, T cất giấu số ma túy đã mua tại túi áo khoác mặc trên người rồi đi bộ đến khu vực đường T thuộc Khu dân cư N, phường H, thị xã K, tỉnh Hải Dương mục đích để bán kiếm lời. Tại đây, T gặp và bán cho Bùi Văn H, sinh năm 1992, trú tại: khu dân cư H, phường H, thị xã K, tỉnh Hải Dương 01 gói ma túy với giá 390.000 đồng, T dùng phải nhận tiền của H và dùng tay trái lấy 01 gói ma túy tại túi áo khoác bên trái đang mặc đưa cho H thì bị tổ công tác thuộc Công an thị xã K phát hiện bắt quả tang thu giữ tại lòng bàn tay trái T đang cầm 01 gói giấy màu trắng có vạch kẻ, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng; thu giữ tại túi áo khoác bên trái T đang mặc 03 gói giấy màu trắng đều có vạch kẻ, bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng và thu giữ tại lòng bàn tay phải T số tiền 390.000 đồng.

Tại bản Kết luận giám định số 28/KL - KTHS ngày 21/12/2023 của Phòng K - Công an an tỉnh H kết luận: Mẫu chất bột (dạng cục) màu trắng trong gói giấy màu trắng có vạch kẻ được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1 gửi giám định, khối lượng là 0,097g là ma túy, loại Heroine; Mẫu chất bột (dạng cục) màu trắng trong 03 gói giấy màu trắng có vạch kẻ được niêm phong trong phong bì ký hiệu M2 gửi giám định, tổng khối lượng là 0,237g là ma túy, loại Heroine. H1 lại đối tượng giám định gồm: 0,287gam ma túy loại Heroine; 04 mảnh giấy màu trắng có vạch kẻ và 02 vỏ phong bì ký hiệu M1, M2. Đối tượng giám định được hoàn lại trong 02 phong bì ký hiệu T1, T2 đều được niêm phong số 28/KL-KTHS.

Quá trình điều tra bị cáo Trần Chung T đã thừa nhận hành vi phạm tội mình.

Tại Bản Cáo trạng số 20/CT - VKS ngày 28/3/2024, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn đã truy tố bị cáo Trần Chung T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo T khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng viện kiểm sát truy tố.

- Đại diện VKSND thị xã Kinh Môn giữ nguyên quyết định truy tố; nêu những chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; xem xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị HĐXX:

- *Tuyên bố*: Bị cáo Trần Chung T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- *Đề nghị áp dụng*: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm **b, c** khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm **a, b, c** khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Căn cứ: Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- *Đề nghị xử phạt*: Bị cáo Trần Chung T từ 27 đến 30 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 19/12/2023 .

Ngoài ra VKS còn đề nghị xử lý vật chứng, án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng*: Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an thị xã K; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo*: Tại phiên tòa bị cáo Trần Chung T khai nhận: 01 gói bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng thu giữ tại lòng bàn tay trái của bị cáo khi bắt người phạm tội quả tang là ma túy loại Heroine của bị cáo bán cho Bùi Văn H, đối với số tiền 390.000đồng thu giữ tại bàn tay phải của bị cáo là tiền H đưa cho bị cáo để mua ma túy. Ngoài ra bị cáo thừa nhận 03 gói ma túy thu giữ tại túi áo bên trái đang mặc trên người là của bị cáo, là ma túy loại Heroine bị cáo cất giấu nhằm mục đích để sử dụng và bán kiếm lời.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các tài liệu chứng

cứ đã thu thập trong quá trình điều tra như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong, kết luận giám định đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 18 giờ, ngày 19/12/2023, tại khu vực đường T thuộc KDC N, phường H, thị xã K, tỉnh Hải Dương, Trần Chung T có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy loại Heroine, trọng lượng 0,097g cho Bùi Văn H với giá 390.000 đồng. Ngoài ra bị cáo còn cất giấu tại túi áo khoác bên trái đang mặc trên người 03 gói ma túy loại Heroin, trọng lượng 0,273 gam với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ cùng tang vật.

Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn truy tố bị cáo theo tội danh và điều luận đã viện dẫn là có căn cứ, đúng người đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội. Ma túy là chất gây nghiện, khi sử dụng không những gây tác hại cho sức khỏe, làm mất phẩm giá con người, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm và các tệ nạn xã hội khác. Bản thân bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy nên bị cáo hoàn toàn thấy được tác hại của ma túy đối với con người và xã hội, nhận thức được ma túy là chất mà Nhà nước cấm tàng trữ, mua bán,... song do coi thường pháp luật, bị cáo đã cố ý mua ma túy bán lại nhằm mục đích kiếm lời. Nhân thân của bị cáo vào năm 2017, bị cáo đã bị xử lý vi phạm hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do vậy, cần phải có mức hình phạt nghiêm, buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự nào.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội nên xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “Người phạm tội thành khẩn khai báo” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo có mẹ đẻ được Chủ tịch nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì vì đã có công trong cuộc kháng chiến chống Mỹ nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] *Hình phạt bổ sung*: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, xét về điều kiện hoàn cảnh của bị cáo nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] *Xử lý vật chứng*:

- Đối với số ma túy thu giữ trong vụ án gồm: Mẩu ma túy hoàn lại sau giám định và 04 mảnh giấy màu trắng có vạch kẻ và 02 vỏ phong bì ký hiệu M1, M2 được niêm phong trong 02 phong bì ký hiệu T1, T2 đều được niêm phong số 28/KL-KTHS của Phòng K - Công an tỉnh H xác định không có giá trị sử dụng cần tịch thu cho tiêu hủy.

- Đối với số tiền 390.000 đồng thu giữ của bị cáo khi bắt người phạm tội quả tang. Quá trình điều tra và tại phiên toà xác định đây là tiền bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Theo lời khai của bị cáo, nguồn gốc ma túy thu giữ bị cáo mua của một người một người đi đường đến khu vực ngã tư L, thuộc huyện A, thành phố Hải Phòng, bị cáo không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã K không có căn cứ xử lý là phù hợp.

Đối với người mua ma túy của bị cáo T khai nhận là Bùi Văn H, sinh năm 1992, trú tại: khu dân cư H, phường H, thị xã K, tỉnh Hải Dương có hành vi mua 0,097g ma túy loại Heroine. Quá trình làm việc tại Công an thị xã K, H đã bỏ trốn. Cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm và xác minh tại phường H nhưng không xác định được người có lai lịch như trên. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã K tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp.

7. *Về án phí*: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- *Căn cứ vào*: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

- *Căn cứ vào*: điểm **b, c** khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm **a, b, c** khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- *Căn cứ vào*: Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- *Căn cứ*: Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. *Tuyên bố*: Bị cáo Trần Chung T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Trần Chung T 27 (hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 19/12/2023

3. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu cho tiêu hủy 02 phong bì niêm phong số 28/KL-KTHS của Phòng K - Công an tỉnh H gồm:

+ Mẫu ma túy hoàn lại sau giám định và 03 mảnh giấy màu trắng có vạch kẻ và 01 vỏ phong bì ký hiệu M2, được niêm phong trong phong bì ký hiệu T2.- Tịch thu cho sung quỹ nhà nước số tiền 390.000 đồng là tiền do bị cáo phạm tội mà có.

(Số lượng, đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/4/2024 giữa Công an thị xã K và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Kinh Môn).

- Án phí: Bị cáo Trần Chung T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo. Đã báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Kinh Môn;
- Cơ quan điều tra CA thị xã Kinh Môn;
- THA hình sự công an thị xã Kinh Môn;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hải Dương;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh HD;
- Chi cục THADS thị xã Kinh Môn;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Khánh